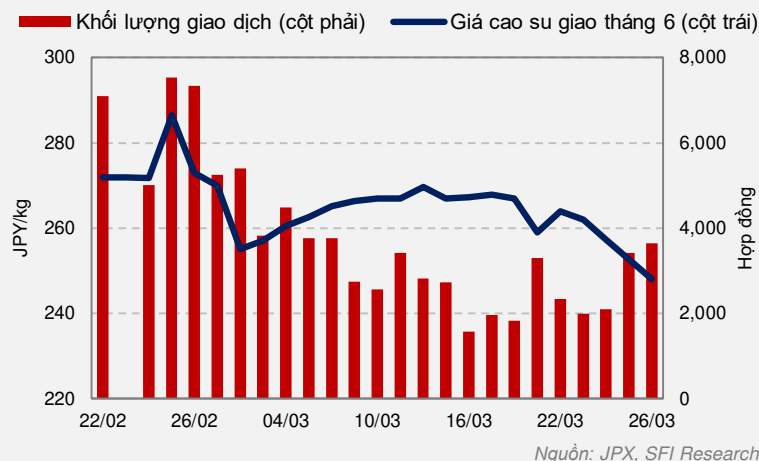


**ĐIỂM TIN****Diễn biến giá cao su tuần 22/03 - 26/03**

Kết thúc tuần giao dịch từ ngày 22 – 26/3/2021, giá HDTL Cao su trên các sàn giao dịch đóng cửa thấp hơn với mức giảm từ 4 – 6%. Áp lực thực hiện lệnh bán khi giá chạm vùng cắt lỗ đã diễn ra. Lợi suất Trái phiếu Chính phủ Mỹ kỳ hạn 10 năm đã tăng lên mức 1.67% trong tuần qua, dẫn đến đà tăng mạnh của đồng USD và tạo áp lực giảm lên giá hàng hóa nói chung. Một số động thái chốt lời đã diễn ra đối với nhiều mã hàng hóa từ Đường đến Đồng cho tới các mã nhóm Nông sản.

Áp lực bán HDTL Cao su diễn ra trên sàn giao dịch Thượng Hải - SHFE trong tuần trước cũng đồng thời tạo áp lực giảm lên giá HDTL Cao su giao dịch trên cả hai sàn Nhật Bản - OSE và Singapore - SICOM.

Trên thị trường toàn cầu, các ca nhiễm Covid-19 tiếp tục tăng nhanh tại một số nước Châu Âu trước làn sóng Covid-19 lần ba, các biện pháp phong tỏa và giãn cách xã hội đã được bắt đầu thực hiện trở lại. Trong khi đó, Quỹ Tiền tệ Thế giới – IMF đã có động thái hỗ trợ 650 tỷ USD để giúp các nước đang phát triển vượt qua những khó khăn trong giai đoạn khủng hoảng từ đại dịch Covid-19. Chủ tịch Fed tại bang Dallas – ông Robert Kaplan đã có bài phát biểu trong tuần trước. Ông nêu ý kiến Fed dự định sẽ tăng lãi suất vào năm 2022 đồng thời lợi suất Trái phiếu Chính phủ Mỹ kỳ hạn 10 năm sẽ tăng lên mức từ 1.75% - 2%.

Trong tuần qua, Nhật Bản đã công bố Chỉ số quản lý mua hàng trong tháng 3 đạt ở mức 52, nối tiếp đà tăng lạc quan từ chỉ số quản lý mua hàng trong tháng 2 với mức 51.4.

**DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG**

OSE RSS3	Giá đóng cửa (JPY)	Thay đổi
Kỳ hạn tháng 4/21	248.0	-12.5
Kỳ hạn tháng 5/21	245.1	-12.9
Kỳ hạn tháng 6/21	246.6	-12.4
Kỳ hạn tháng 7/21	245.4	-15.6
Kỳ hạn tháng 8/21	247.1	-13.9
Kỳ hạn tháng 9/21	248.0	Mới
Tổng khối lượng giao dịch	13,514	+2,133
Tổng OI (Vị thế mở)	11,184	-232

SICOM TSR20	Giá đóng cửa (US cent)	Thay đổi
Kỳ hạn tháng 4/21	169.3	-7.6
Kỳ hạn tháng 5/21	169.2	-5.5
Kỳ hạn tháng 6/21	169.1	-5.8
Kỳ hạn tháng 7/21	169.4	-6.2
Kỳ hạn tháng 8/21	170	-6.6
Kỳ hạn tháng 9/21	170.7	-6.8
Tổng khối lượng giao dịch	36,532	-6,911
Tổng OI (Vị thế mở)	45,120	-812

SHFE/INE	Giá đóng cửa (CNY)	Thay đổi
SCR/RSS Kỳ hạn tháng 5/21	14,020	-730
SCR/RSS Kỳ hạn tháng 9/21	14,280	-695
Tổng khối lượng giao dịch	2,837,119	-931,851
Tổng OI (Vị thế mở)	300,984	-10,812
INE TSR Kỳ hạn tháng 5/21	11,160	-780
INE TSR Kỳ hạn tháng 6/21	11,285	-755
Tổng khối lượng giao dịch	164,834	-46,742
Tổng OI (Vị thế mở)	49,842	-5,055

TFEX	Giá đóng cửa (THB)	Thay đổi
RSS3 Kỳ hạn tháng 7/21	70.55	-0.95
RSS3 Kỳ hạn tháng 8/21	70.5	-1.0
JRF Kỳ hạn tháng 8/21	248.7	-11.6
JRF Kỳ hạn tháng 9/21	249.5	Mới
ICEX	Giá đóng cửa (INR)	Thay đổi
RSS4 Kỳ hạn tháng 4/21	16,951	-46
MCX	Giá đóng cửa (INR)	Thay đổi
RSS4 Kỳ hạn tháng 4/21	16,937	+17



LIÊN HỆ SAIGON FUTURES

✉ Email: dvkh@saigonfutures.com

🌐 Website: saigonfutures.com

☎ Hotline: 028 6686 0068

📱 Fanpage: Saigon Futures Inc.

NGƯỜI THỰC HIỆN

- **Huỳnh Trần Gia Hân** _Chuyên viên phân tích

Email: han.huynh@saigonfutures.com

- **Nguyễn Duy Khánh** _Chuyên viên phân tích

Email: khanh.nguyen@saigonfutures.com

MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra bất kỳ lời khuyên chào mua/bán nào. Các quan điểm và nhận định được trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Chúng tôi không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào phát sinh liên quan đến việc sử dụng thông tin của báo cáo này dưới mọi hình thức. Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Saigon Futures thu thập từ nguồn tin cậy vào thời điểm công bố.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi Saigon Futures. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của Saigon Futures. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.